

PHỤ LỤC
DANH SÁCH HỘ CÓ LỢN BỊ BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI
PHẢI TIÊU HUỖ NGÀY 24/7/2025

(Kèm theo Quyết định số: 130/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Đình Cương)

TT	Họ và tên	Thôn	Loại lợn						
			Nái (con)	Trọng lượng (kg)	Thịt (con)	Trọng lượng (kg)	Con (con)	Trọng lượng (kg)	Tổng trọng lượng (kg)
1	Trần Thị Kim Sa	Đề An	1	111					111
2	Trần Nhờ	Đề An	2	160					160
3	Cao Thị Yên	Đề An	1	80					80
4	Nguyễn Thị Thanh Tiên	Đề An	2	130					130
5	Nguyễn Thương	Đề An	1	171					171
6	Nguyễn Thị Hồng Diệp	Đề An	1	80					80
7	Lê Thị Tâm	Đề An	1	80					80
8	Nguyễn Văn Hiệp	Đề An			1	40			40
9	Nguyễn Thị Vui	Đề An			14	560			560
10	Cao Thị Cúc	Đề An	1	111					111
11	Lưu Thị Hương	Đề An	1	120					120
12	Phạm Tấn Lô	Hoà Quý	1	185					185
13	Bùi Ngọc Bài	Hoà Quý	1	70			14	98	168
14	Huỳnh Thị Thanh	An Chỉ Tây	1	85					85
15	Cao Ưu	An Chỉ Tây			2	50			50
16	Đoàn Thị Mỹ Hà	An Chỉ Tây			1	32			32
17	Võ Hùng	An Chỉ Tây	1	96					96
18	Trần Xanh	An Ba	1	187					187
19	Trịnh Quang Trí	An Ba	1	127					127
20	Nguyễn Thị Hương	An Ba	1	96					96

21	Trần Lạc	An Ba	1	126					126
22	Nguyễn Mậu Xuân	An Ba			1	63			63
23	Lê Văn Thọ	Hòa Thọ	1	165					165
24	Nguyễn Lương Bằng	Hòa Thọ	2	346					346
25	Nguyễn Văn Hồng	Hòa Thọ	1	50					50
26	Nguyễn Văn Hoang	Hòa Thọ	2	115					115
27	Lê Hồng Sơn	Hòa Thọ	1	175					175
28	Nguyễn Ngọc	Hòa Thọ	1	135					135
29	Nguyễn Thị Trang	Thuận Hoà	1	165			25	75	240
30	Nguyễn Tấn Bé	Thuận Hoà	1	150					150
31	Trần Lập	Thuận Hoà	1	232					232
32	Lê Quốc Tuấn	Thuận Hoà			1	80			80
33	Nguyễn Đình Chiến	Xuân Vinh	1	197	3	252			449
34	Võ Thị Minh	Xuân Vinh			2	106			106
35	Nguyễn Thị Thu Thủy	Xuân Vinh			9	315			315
36	Nguyễn Duật	Xuân Vinh	1	205					205
37	Nguyễn Kế	Xuân Vinh	3	573					573
38	Phan Thị Kiều	Xuân Vinh	1	119					119
39	Phạm Thạch Ngọc	Xuân Vinh					1	15	15
40	Nguyễn Thị Bình	Xuân Vinh	2	305	2	122	3	12	439
41	Nguyễn Văn Ký	Xuân Vinh			13	663			663
42	Nguyễn Khánh Luân	Xuân Vinh	1	161	2	130			291
43	Huỳnh Thị Thu Lan	Xuân Vinh	1	163					163
44	Trần Thị Kim Dung	Xuân Vinh			3	225			225
45	Nguyễn Công Cẩn	Xuân Vinh	1	145					145
46	Hồ Thi Thanh	Xuân Vinh	2	243			13	65	308

47	Phan Thị Thu Lý	Xuân Vinh	1	135					135
48	Trần Đức Khánh	Mỹ Hưng	1	50					50
49	Lê Văn Hạp	Mỹ Hưng			1	50			50
50	Lê Viết Lo	Mỹ Hưng			1	30			30
51	Nguyễn Thị Phương Diễm	Ba Bình	1	165					165
52	Trần Việt	Ba Bình	1	165					165
53	Phạm Thị Mỹ Lệ	Phú Châu	6	630	30	1050	24	264	1944
54	Phạm Thị Bé	Phú Châu	4	364	5	325			689
55	Phạm Ngọc Thư	Phú Châu	6	618	44	1804			2422
56	Cao Thị Tuyết Nhung	Phú Châu	1	123	20	620			743
57	Võ Lắm	Phú Châu	3	405					405
58	Phạm Thị Hoà	Phú Châu	6	660					660
59	Trần Thị Xuân Diễm	Phú Châu	5	525			17	85	610
60	Huỳnh Thị Ngọc Hồng	Phú Châu	1	151					151
61	Tăng Thị Bình	Phú Châu	4	600	6	300	11	99	999
62	Phạm Văn Học	Phú Châu			4	228			228
63	Trần Thị Nhơn	Phú Châu	1	105					105
64	Trần Cu Linh	Hoà Vinh	1	125					125
65	Đào Nguyên	Xuân Đình			2	115			115
66	Huỳnh Thị Tuyết	Xuân Đình	1	115					115
67	Nguyễn Ngọc Dục	Đồng Xuân	1	170	5	180			350
68	Nguyễn Thị Hiền	Hoà Sơn			2	150			150
69	Nguyễn Thị Muộn	Hoà Sơn			46	3240			3240
70	Cao Minh Nhật	An Chỉ Đông	1	100	1	70			170
71	Huỳnh Tân Chiến	An Chỉ Đông	1	150					150
72	Lê Thị Hồng Mai	An Chỉ Đông	1	100					100

73	Võ Quốc Trương	An Chỉ Đông	1	115					115
74	Võ Thị Thuỳ Trang	An Chỉ Đông	3	390					390
75	Nguyễn Thị Hồng Linh	Kỳ Thọ Bắc	1	197	2	142			339
76	Huỳnh Thị Bốn	Kỳ Thọ Bắc	1	85					85
77	Huỳnh Năm	Kỳ Thọ Bắc	3	285					285
78	Nguyễn Thị Minh Trâm	Kỳ Thọ Bắc	1	79			2	17	96
79	Lê Thị Mỹ Lệ	Kỳ Thọ Bắc	1	155					155
80	Phạm Thị Gương	Kỳ Thọ Bắc	1	230					230
81	Đặng Quang Khải	Kỳ Thọ Bắc	1	165					165
82	Huỳnh Ngọc Tuấn	Kỳ Thọ Bắc	1	175					175
83	Điệp Thị Trâm	Kỳ Thọ Bắc	1	179	6	354	1	30	563
84	Trần Thị Vinh Ba	Kỳ Thọ Bắc	1	105					105
85	Nguyễn Thị Mỹ Trang	Kỳ Thọ Bắc			1	57			57
86	Nguyễn Thị Vui	Hoà Mỹ	2	290	6	420			710
87	Cao Thị Hạnh	Châu Me	1	90					90
Tổng			109	13655	236	11773	111	760	26188


